

YVES CONGAR VỚI SỰ ĐỔI MỚI CÁCH NHÌN VỀ GIÁO HỘI CÔNG GIÁO

Tóm tắt: Bài viết tập trung phân tích những đóng góp tư tưởng thần học của Yves Congar đối mới cách nhìn về Giáo hội. Thứ nhất là quan điểm cho rằng Giáo hội không còn là hình mẫu hoàn hảo trong tương quan với xã hội và thế giới hiện đại. Thứ hai là quan điểm về mối quan hệ biện chứng giữa cấu trúc và cộng đồng của Giáo hội. Thứ ba là quan điểm về việc đề cao vai trò giáo dân và nhấn mạnh vào chiều kích cộng đồng.

Từ khóa: Yves Congar, thần học, đổi mới, giáo hội, Công giáo, cộng đồng.

Dẫn nhập

Yves Congar (1904-1995) là một nhà thần học có nhiều thăng trầm trong cuộc sống nhưng đã vươn lên trở thành một trong những thần học gia Công giáo nổi tiếng nhất thế kỷ XX. Congar để lại rất nhiều trước tác nổi tiếng mang đậm tinh thần đổi mới cách nhìn nhận về Giáo hội. Lĩnh vực có đóng góp nổi bật nhất của Yves Congar cũng chính là Giáo hội học. Không những thế nhiều quan điểm của ông còn có ảnh hưởng trực tiếp tới Công đồng Vatican II, một sự kiện trọng đại của Giáo hội Công giáo trong kỷ nguyên hiện đại.

Việc nghiên cứu tư tưởng của Yves Congar ở Việt Nam hiện nay mới chỉ tập trung chủ yếu ở giới Công giáo và chưa được phổ biến rộng rãi. Chắc chắn với giới nghiên cứu ngoài Công giáo, để hiểu được những xu hướng biến đổi của Giáo hội học Công giáo hiện đại nói riêng và Công giáo hiện đại nói chung thì không thể không nghiên cứu các nhà thần học lớn có tầm ảnh hưởng như Congar.

Với mong muốn như vậy, ngoài phần tóm lược về cuộc đời và sự nghiệp của Yves Congar, bài viết của chúng tôi sẽ đi vào phân tích một số đóng góp của Yves Congar đối với sự đổi mới cách nhìn nhận

* Viện Nghiên cứu Tôn giáo, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.
Ngày nhận bài: 11/8/2017; Ngày biên tập: 18/8/2017; Ngày duyệt đăng: 28/8/2017.

về Giáo hội. Những phân tích này được đúc rút qua nghiên cứu một số công trình tiêu biểu của Yves Congar và kế thừa kết quả của một số công trình nghiên cứu về ông.

1. Yves Congar là người chủ trương quan điểm Giáo hội không còn là một xã hội hoàn hảo

Ở thời kỳ Trung đại và Cận đại, mà điển hình là Công đồng Vatican I, Giáo hội vẫn được xem là một xã hội hoàn hảo và không lệ thuộc vào bất cứ quyền lực thế tục nào¹. Thậm chí lược đồ đầu tiên Hiến chế về Giáo hội của Công đồng Vatican I còn quan niệm Giáo hội là xã hội hoàn hảo khác biệt và chiếm ưu thế hơn, vì thế Giáo hội không có gì cần học hỏi từ các xã hội và thiết chế khác².

Tuy nhiên, sự phát triển của chủ nghĩa thế tục, tư tưởng vô thần, xu hướng cá nhân hóa và hiện đại hóa đã góp phần làm gia tăng xu hướng giải Kitô hóa (de-christianization) ở Châu Âu. Không những thế, xã hội Châu Âu khoảng từ những năm 1930-1960 đã trải qua sự chuyển biến và khủng hoảng sâu sắc kéo dài. Trong thời gian này, một phong trào về tâm linh và tri thức nổi lên rộng lớn trong cộng đồng Công giáo Châu Âu, phần lớn là để phản ứng lại với chủ nghĩa thế tục vô thần³. Mối quan hệ giữa Giáo hội và xã hội, Giáo hội và thế giới đã trở nên khác so với trước đây. Lúc này, Giáo hội không còn trở thành hình mẫu hoàn hảo, có thể bao trọn cả xã hội và thế giới.

Chính trong tác phẩm *True and False Reform in the Church*, Congar đã nhận ra điều này. Ông cho rằng, thế giới hiện đại thế tục hóa khác biệt so với trước. Nếu đặt trong tương quan với Giáo hội, thế giới thế tục không những hoạt động ở bên ngoài ảnh hưởng của Giáo hội, thậm chí có khi còn đối lập với Giáo hội.

Congar viết: Thế giới của con người không chỉ có vật chất, mà còn có tinh thần, luân lý và đôi khi còn có cả tôn giáo theo cách của riêng nó. Thậm chí điều có thể diễn ra là thế giới tinh thần của con người còn mong muốn bảo vệ mọi người, đưa số phận của họ ra ngoài Giáo hội. Trong mọi trường hợp, các giá trị tinh thần và luân lý ấy đã phát triển ra ngoài Giáo hội. Con người có con đường riêng của mình, tạo ra những khám phá riêng của mình, chinh phục các mặt trận mới và các hình thức tồn tại mới. Con người đã khám phá ra các ý tưởng mới, phát hiện ra các phương pháp mới để làm những điều đó - tất cả đều

không có giáo hội - thậm chí ngay cả khi trong thực tế điều này đang xây dựng dựa trên những giá trị vốn có nguồn gốc từ Kitô giáo. Con người thậm chí có những anh hùng của mình, có những người dân thánh thiêng của mình, và tất cả điều này đã làm tăng thêm các yêu cầu và đối tượng mới mà các Kitô hữu tôn sùng⁴.

Theo Congar, xã hội bây giờ giống như một thực tại không những thoát ra khỏi Giáo hội mà còn có thể xét đoán Giáo hội. Giáo hội không còn là cái khung cho toàn bộ đời sống xã hội; Giáo hội không còn ôm thế giới vào trong mình như một người mẹ đang mang thai. Từ nay thế giới đứng trước Giáo hội như một thực tại trưởng thành, sẵn sàng đưa Giáo hội vào để xem xét. Chính Giáo hội bây giờ phải đối mặt với những chất vấn và sự phê bình trong mối quan hệ với thế giới, với các giá trị xã hội, với tiến bộ, và với sự phát triển xã hội⁵.

Không những vậy, dưới ảnh hưởng của tư tưởng duy vật lúc bấy giờ, quan điểm đánh giá về hành động của con người cũng thay đổi theo hướng tập trung hơn vào kết quả của hành động. Congar cho rằng, điều này cũng tác động tới quan niệm của người Kitô giáo nói chung và Công giáo nói riêng. Nhiều người quan niệm một vị thánh không phải ở đâu xa lạ mà có thể là người có ích với hàng xóm, người giúp đỡ những ai không may mắn. Giáo hội còn bị phản nản về việc chậm thích ứng và quá cứng nhắc trong việc nhìn nhận vấn đề tính chủ thể của con người. Bởi vì đây là thứ quan trọng đã cho phép con người phát hiện ra các hình thức mới, giá trị mới và các khả năng mới⁶.

Trước bối cảnh thời đại như trên, nhận thức thần học về Giáo hội lại dường như đang suy giảm. Congar cho rằng, Giáo hội của các giáo phụ đã kéo dài ở Phương Tây cho tới tận thế kỷ XI đặt ra nhiều mục tiêu cho cuộc thảo luận ngày hôm nay. Nhưng phải sau thế kỷ XI, đặc biệt là vào cuối thế kỷ XIII, suy tư về chính Giáo hội và nhất là quyền lực của Giáo hội mới được chú ý, nhưng lại suy giảm vào thế kỷ XVI, thậm chí là tới thời đại của Congar. Chính vì thế, để thích ứng với thời đại thì việc phục hồi và đổi mới các chủ đề về Giáo hội học đánh giá về chính Giáo hội là điều cần thiết.

Sự đổi mới cách nhìn về Giáo hội cũng được Tòa Thánh Vatican lúc bấy giờ nhận thức rõ. Giáo hoàng John Paul VI cũng cho rằng, mục tiêu chính của Công đồng Vatican II là để: 1) Giáo hội tự nhận thức về mình; 2) Đổi mới Giáo hội; 3) Hiệp nhất tất cả các Kitô hữu; 4) Đối thoại của Giáo hội với thế giới đương đại⁷.

Như thế, Giáo hội không còn được xem là mẫu hình hoàn hảo và bao trùm xã hội. Trái lại, trong tương quan với thế giới đương đại, Giáo hội cần có cách nhìn khác theo hướng đối thoại chứ không phải là sự thống trị.

2. Thúc đẩy cách nhìn biện chứng giữa cấu trúc và cộng đồng của Giáo hội

Để có cái nhìn đổi mới về Giáo hội, Congar cho rằng cần xem xét sự phát triển của các cấu trúc Giáo hội hay những gì mà Congar gọi là *guồng máy* Giáo hội⁸. Trong đó, việc phân tích định nghĩa *Giáo hội* sẽ cung cấp những nguyên tắc để giải quyết vấn đề này.

Theo Congar, Giáo hội có nhiều nghĩa khác nhau. Xét về bình diện lịch sử thì một thời gian dài Giáo hội thời cổ đại thường tự nhận mình là một tổ chức đời sống tâm linh có liên kết với đấng thiêng ở trên cao, đó là một Giáo hội thánh thiêng. Tuy nhiên, Congar cho rằng Giáo hội không chỉ có phần thánh thiêng mà còn bao gồm cả những giới hạn và sai lầm của của những con người cụ thể, không chỉ có thiết chế mà còn có cộng đồng.

Giáo hội được tạo bởi những người tin theo như định nghĩa phổ biến nhất về Giáo hội được tìm thấy trong thần học và truyền thống giáo phụ là *congregation fidelium* (TG: Cộng đoàn của những người có đức tin). Tuy nhiên, từ Giáo hội mà người Công giáo nhận được đức tin. Giáo hội vì thế được tạo bởi những người đã rửa tội và hiểu như vậy thì những người có đức tin là những người đã được rửa tội. Congar đã lấy lại cách định nghĩa này theo Matt và Mark trong Tân Ước⁹.

Congar quan niệm Giáo hội là một cộng đồng hiểu theo hai cách. Cách thứ nhất đó là Giáo hội tồn tại trong Chúa Kitô trước khi được sáng lập bởi Chúa Kitô. Sự tồn tại này của Giáo hội trong Chúa Kitô gồm hai mặt: trước hết, trong kế hoạch của Thiên Chúa, bởi sự tuyển chọn mà Thiên chúa đã tạo ra người nam và nữ bằng giá trị ân sủng của mình theo hình hài chúa con (Jesus); thứ hai, tại thời điểm mà sự nhập thể diễn ra. Theo giải thích của truyền thống giáo phụ về Kinh Thánh thì Chúa con mang bản chất con người và thống nhất thực sự với con người. Theo hai mặt tồn tại này thì Giáo hội trong Chúa Kitô là một mẫu nhiệm, trước khi trở thành một cộng đoàn của những người tin theo.

Cách thứ hai là Giáo hội tự thiết kế ra khuôn khổ của mình. Điều đó là sự thật bởi các thành viên của Giáo hội không chỉ tồn tại trong

Chúa Kitô mà còn tồn tại trong thế giới này. Những thứ để xây dựng nên cấu trúc của Giáo hội gồm: kho tàng đức tin (sự mặc khải của Thiên Chúa Ba Ngôi); các bí tích của đức tin, được thiết lập bởi Chúa Jesus Kitô được truyền tới các giáo phụ; và, cuối cùng, là các chức vụ hay các quyền tông đồ. Đây là những yếu tố tạo ra và hình thành nên các cộng đồng để trở thành Giáo hội - như trong sách Công vụ tông đồ. Đây là một truyền thống không thay đổi mà Giáo hội học hiện đại cần duy trì, thậm chí là cần tiến tới làm sáng tỏ¹⁰.

Congar cho rằng, ở một góc độ nhất định thì có thể nói Jesus không sáng lập ra Giáo hội với tư cách là một dân Thiên Chúa và là một cộng đồng như Giáo hội đã tồn tại trong dân Israel. Jesus đã thiết lập các bí tích trong giao ước mới, thiết lập các quyền của tông đồ theo ba chức năng: tiên tri - huân quyền (prophecy), tư tế (thực hiện các bí tích), và vương quyền (royal authority). Điều đó có nghĩa rằng, Chúa Jesus đã thiết lập ra cấu trúc và bộ khung của Giáo hội. Giáo hội lúc đó giống như *các mẫu xương khô được gắn lại với nhau theo lời tiên tri Ezekiel, giờ chỉ đợi có nguồn sống, hơi thở của sự sống, điều mà Chúa Thánh Thần trong ngày lễ Ngũ tuần sẽ mang lại*¹¹.

Ở khía cạnh thứ hai, Giáo hội như một cộng đồng bao gồm các thành viên. Xét theo nghĩa này, Congar có dựa theo định nghĩa của Giáo hoàng Pius XII, khi vị giáo hoàng này nói về giáo dân. *Tất cả họ cần phải luôn có ý thức rõ ràng hơn không chỉ vì họ thuộc về Giáo hội, mà họ chính là Giáo hội, đó là, một cộng đồng tín đồ trên trái đất được lãnh đạo bởi một người đứng đầu chung, đó là giáo hoàng, và bởi các giám mục cùng hiệp thông với giáo hoàng. Họ chính là Giáo hội*¹².

Điều cần lưu ý là khi hiểu Giáo hội theo hai cách ở trên thì Giáo hội tồn tại như mẫu nhiệm và thiết chế có trước khi là một cộng đồng của những người tin theo. Những khía cạnh đan xen lẫn nhau tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau về Giáo hội. Congrar tổng kết có 4 cách hiểu về Giáo hội như sau:

Thứ nhất, hiểu Giáo hội như là các yếu tố của chính bản thân thiết chế, những yếu tố này phù hợp với giao ước mới được đưa ra bởi Chúa Kitô đối với dân Thiên Chúa. Cụ thể, Giáo hội gồm: ân sủng cứu rỗi được đặt ra trong Chúa Kitô và được xác định để kết nối với mọi người; kho tàng đức tin; các bí tích; và các quyền tông đồ của tư tế, huân quyền, và quản trị, được bắt nguồn từ các quyền của Chúa Kitô.

*Vatican I đã nói về ý nghĩa này của Giáo hội ở ngay phần đầu của hiến chế Mục tử đời đời (Pastor aeternus), ví Giáo hội như ngôi nhà của Thiên Chúa hằng sống, đó là nơi được thiết lập bởi Thiên Chúa để các tín hữu có thể được thống nhất với nhau bởi những sợi dây cùng chung đức tin và lòng bác ái*¹³.

Các nhà thần học thời Trung Cổ dựa trên nền tảng của các tài liệu tông đồ cũng cho rằng: *Giáo hội được thiết lập qua đức tin và các bí tích của đức tin*¹⁴. Theo nghĩa này, Giáo hội được xem xét trong những nguyên tắc pháp lý và chính thức của nó đến từ Thiên Chúa và như là quà tặng của Thiên Chúa.

Thứ hai, Giáo hội được tạo bởi con người. Theo cách hiểu này, Giáo hội có nghĩa là những người cùng theo một đức tin hướng tới sự cứu rỗi từ Chúa Jesus Kitô và tuân theo những giá trị của sự cứu rỗi được thiết lập bởi Jesus, người đã làm đầy ngôi nhà của Thiên Chúa và hình thành nên cộng đồng của những người tin theo. Cộng đồng này là công thức chung nhất cho Giáo hội ở thời các giáo phụ và truyền thống thần học. Theo cách này, Giáo hội không phải là các nguyên lý hình thức được hình thành từ Thiên Chúa mà là nguyên lý vật chất đại diện cho mọi người, không phải là thiết chế mà là cộng đồng các thành viên. *Theo nghĩa này, chúng ta chính là Giáo hội*¹⁵.

Thứ ba, mọi người tạo ra Giáo hội nhưng không phải tất cả đều có vai trò giống nhau. Dù họ đều là những người có niềm tin và đều nhận được đức tin, ân ứng và sự cứu rỗi. Nhưng trong số họ có những người không chỉ là tín hữu, mà còn có các quyền được thiết lập bởi Thiên Chúa theo những nguyên tắc hình thức của Giáo hội.

Theo nghĩa thứ ba, Giáo hội được xem như là phẩm trật, đó là một nhóm tín hữu được mời gọi và được phong chức để thực hiện các chức năng thuộc về phẩm trật¹⁶. Điểm lưu ý, khi xét theo nghĩa này thì không thể không đề cập tới huấn quyền của Giáo hội. Tuy nhiên, đây không phải là các quyền tự có mà thuộc về các thành viên nhất định của Giáo hội.

Thứ tư, Giáo hội ở đây không được hiểu theo nghĩa các nguyên tắc hình thức thuần túy hay yếu tố con người và xã hội học để tạo bởi dân Thiên Chúa, mà là sự kết hợp của cả hai - đó là sự thống nhất giữa nguyên lý hình thức thánh thiêng với nguyên lý vật chất con người. Theo nghĩa này, Giáo hội là một thực tại người - thánh¹⁷.

Như vậy, cái nhìn biện chứng về Giáo hội đã giúp Congar tiếp cận Giáo hội ở nhiều chiều cạnh khác nhau và đặt chúng trong mối liên hệ tương tác với nhau để thấy được Giáo hội là một thực thể sống động, có chiều kích lịch sử và cộng đồng chứ không chỉ là một guồng máy sơ cứng. Giáo hội không chỉ là cấu trúc bao gồm các yếu tố nhất định được pháp lý hóa mà còn như một thực thể sống động tồn tại qua lịch sử và trải nghiệm của chính những người tín đồ. Giáo hội có tính thánh thiêng và nhân tính. Mối quan hệ giữa cấu trúc và đời sống Giáo hội còn là sự kết nối giữa giáo hội từ trên và giáo hội từ dưới, giữa thiết kế của sự cứu độ và cộng đồng của sự cứu độ¹⁸. *Giáo hội không chỉ là cái khung, cỗ máy, thiết chế, mà còn là sự hiệp thông*¹⁹. Congar cho rằng muốn hiểu thực sự về Giáo hội thì cần xem xét cả khía cạnh đời sống của Giáo hội chứ không chỉ dừng lại ở khía cạnh cấu trúc và thiết kế, mặc dù đời sống của Giáo hội có sự hỗ trợ bởi cấu trúc của Giáo hội.

3. Chủ trương Giáo hội là cộng đồng dân Thiên Chúa

Với mong muốn thay đổi cách nhìn nhận về Giáo hội, Congar là một trong những nhà thần học ủng hộ xu hướng thần học giáo dân, tìm kiếm ra những phẩm chất chung giữa người giáo dân và giáo sĩ mà Congar gọi chung họ là dân Thiên Chúa. Xu hướng thần học này được dựa trên cách hiểu về Giáo hội của Congar, bao gồm hai khía cạnh: Giáo hội là đoàn thể của những người tin theo Thiên Chúa và Giáo hội chính là tổng thể các giá trị được Thiên Chúa đem tới cho những người tin theo.

Cụ thể, Giáo hội là đoàn thể của những con người theo Thiên Chúa, xuất phát từ chính trong Kinh thánh. Theo đó, Giáo hội được tạo bởi những con người này giống như một dân tộc được tạo bởi các công dân của mình hay một tổ chức với các thành viên của mình. Khía cạnh này của Giáo hội đã được diễn tả bởi thuật ngữ tiếng Hy Lạp là *Ecclesia* (nhóm họp, triệu tập). Trong Kinh Thánh, Giáo hội theo nghĩa này dùng để chỉ một cộng đồng được Thiên Chúa chọn cùng tụ họp lại với nhau để thờ Thiên Chúa hay để nghe lời Chúa. Chính điều này thể hiện rằng Giáo hội được tạo bởi các thành viên của mình và đại diện cho việc tụ họp của các thành viên.

Trong khi ở khía cạnh khác, Giáo hội chính là tổng thể các giá trị được

Thiên Chúa đem tới cho những người theo mình. Do đó, Giáo hội chính là cộng đồng những người tin theo và cũng là đại diện cho những giá trị của sự cứu chuộc, vừa được tạo bởi các thành viên lại vừa dẫn dắt các thành viên. Hai khía cạnh này của Giáo hội được Congar cho là một trong những nền tảng hỗ trợ cho thần học về giáo dân²⁰.

Xu hướng thần học hướng về giáo dân sẽ vượt ra ngoài những chủ đề của Giáo hội học truyền thống thường chỉ tập trung vào bảo vệ thực tại Giáo hội giống như một cỗ máy phẩm trật, quyền lực của Tòa Thánh Rome, nền Giáo hội học mà Congar gọi là phẩm trật luận (hierarchology)²¹.

Congar cho rằng, thiên hướng thần học chỉ tập trung vào hàng giáo sĩ, trong khi những người giáo dân chỉ xuất hiện một cách thụ động trong Giáo hội không còn phù hợp với thời đại mới khi mà nhiều xã hội Kitô giáo đang bị thế tục hóa. Nếu không có sự thay đổi trong cách nhìn nhận về Giáo hội thì sẽ không chỉ dẫn tới sự tách rời giữa Giáo hội và xã hội mà còn dẫn tới sự xa cách giữa cộng đồng những tín hữu và giáo sĩ. Một khi xảy ra điều đó thì cỗ máy phẩm trật chẳng khác nào như *một chiếc máy bay mục vụ* nhưng lại mất đi phần tài sản của mình²². Congar khẳng định lại mệnh đề của Hồng y Hlond, Tổng Giám mục Gniezno rằng, giáo dân không ở ngoài Giáo hội. Họ không nên được xem như một thành phần thêm vào Giáo hội²³.

Theo Congar, một chân lý rất quan trọng là: một linh mục, giám mục, giáo hoàng trước hết là một người giáo dân. Họ được rửa tội, trở thành Kitô hữu, để dâng hiến cuộc sống của mình cho sự hiển té thiêng liêng, để nhận được hiệp thông, để được cầu phúc. Không thể tách rời giữa đời sống tôn giáo cá nhân của giáo dân và đời sống tôn giáo của chức vụ của chức vụ linh mục hay giám mục: đó là hai mặt thống nhất trong cùng một cuộc đời của một người²⁴.

Đào sâu hơn vào nguồn Cựu Ước, Congar cho rằng ý niệm về dân Thiên Chúa đã bắt đầu từ việc Thiên Chúa lựa chọn dân tộc Israel để thực hiện kế hoạch cứu chuộc nhân loại. Cho tới giao ước mới như trong Tân Ước, Israel lúc này chỉ là một trong dân Thiên Chúa trong tất cả những người dân trên trái đất. Dân Thiên Chúa giờ đã được gắn với sự thánh hiến. Dân Thiên Chúa dùng để chỉ việc ca tụng, làm chứng, sống một cuộc sống phục vụ, vinh danh và giúp người khác vinh danh Thiên Chúa. Dân Thiên Chúa thuộc về Thiên Chúa²⁵.

Tất nhiên, Yves Congar không phủ nhận các chức vụ hay nói cách khác là hàng giáo sĩ. Nhưng thay vì hệ hình tổ chức Giáo hội như một kim tự tháp, Congar đề xuất cách nhìn khác về Giáo hội với sự hiện hữu của vai trò giáo dân và nhấn mạnh vào tính chất cộng đồng²⁶.

Khái niệm dân Thiên Chúa như của Yves Congar có vai trò quan trọng đối với Giáo hội học xem Giáo hội như một sự hiệp thông. Xuất phát từ cách nhìn nhận này cho phép nhấn mạnh tới chiều kích lịch sử của Giáo hội và thoát ra khỏi cách hiểu pháp lý về Giáo hội²⁷. Theo hệ hình Giáo hội như là cộng đồng dân Thiên Chúa thì chính người giáo dân cũng có thể thực hiện các mục vụ và có quyền tông đồ phổ quát. Người giáo dân có thể cải hóa các cá nhân và giữ họ trong đức tin, và vì thế mà khi cộng đoàn tín hữu hình thành tới một mức độ nhất định thì đây được xem chính là Giáo hội²⁸.

Đánh giá chung

Yves Congar có những đóng góp quan trọng, góp phần đưa thần học Công giáo nói chung và Giáo hội học Công giáo hiện đại nói riêng vượt qua hạn chế thần học nghiêng về suy diễn lôgic, nhấn mạnh tới quyền lực và xem Giáo hội trong khuôn khổ pháp lý và phẩm trật nghiêm ngặt.

Các công trình của Congar nhấn mạnh Giáo hội là một thân thể mầu nhiệm của Chúa Kitô, là dân Thiên Chúa và là bí tích của sự cứu rỗi. Từ nền tảng này, Congar đã phục hồi lại rất nhiều chiều kích của Giáo hội học, bao gồm cả thần học về tính duy nhất và công giáo của Giáo hội. Ông cũng khám phá lại thần học về mục vụ, đưa người giáo dân theo nghĩa tích cực hơn.

Đánh giá về Yves Congar, Avery Dulles cho rằng Congar là một nhà Giáo hội học Công giáo hiện đại đã phủ nhận xu hướng nhấn mạnh quá mức vào tính thiết chế của Giáo hội diễn ra vào cuối thời Trung cổ và thời chống cải cách. Xu hướng này đã xem Giáo hội như một bộ máy phẩm trật của quyền lực và chức giáo trưởng của Tòa Thánh Rome, theo nghĩa phẩm trật luận. Mặt khác, Chúa Thánh Thần và những người có niềm tin Công giáo hay chính là chủ thể tôn giáo đã bị gạt ra khỏi mối quan tâm của Giáo hội học²⁹.

Đồng thời Congar cũng là người đặt phạm trù cộng đồng hoặc trung tâm hiệp thông cho Giáo hội học. Qua các tác phẩm của mình, ông đã phản đối quan niệm xem Giáo hội có hai mặt tách biệt nhau là

cộng đồng được cứu rỗi và thiết chế cứu rỗi. Congar quan niệm Giáo hội là một sự hiệp thông của các cá nhân³⁰.

Đặt trong bối cảnh thời đại, quan điểm đổi mới cách nhìn nhận về Giáo hội của Congar còn là một nỗ lực đưa Giáo hội Công giáo thích ứng với tính hiện đại. Ở Pháp, đầu những năm 1930 là thời kỳ mà các thần học gia một lần nữa lại đấu tranh với thách thức của tính hiện đại. Tính hiện đại chắc chắn không phải là một hiện tượng mới. Nó đã xuất hiện như một thế giới quan bởi Chủ nghĩa nhân văn thời khai sáng vào thế kỷ XIV và đã phát triển đầy đủ hơn vào thế kỷ XVIII., khi mà phong trào Khai sáng chống lại tri thức, khoa học truyền thống và chủ nghĩa siêu nhiên và đề cao lý trí, lúc đó tính hiện đại đã tạo ra một thách thức đối với niềm tin tôn giáo và tổ chức tôn giáo³¹.

Để đáp ứng tính hiện đại Công giáo đã lựa chọn hai con đường khác nhau. Con đường thứ nhất là tìm kiếm sự hội nhập với triết học và thế giới quan của tính hiện đại, những tư tưởng mà ngày càng thống trị trong nền văn hóa hiện đại. Con đường thứ hai là của Giáo hội Công giáo phản đối khả năng hội nhập và xây dựng một Giáo hội như một hiện tượng văn hóa chống lại tính hiện đại.

Chính Congar đã cổ vũ cho tinh thần của chủ nghĩa hiện đại và đã đặt ra hai yêu cầu cho thần học Công giáo. *Thứ nhất*, đó là chiều kích lịch sử của thần học cần được nhận thức và phương pháp phê phán lịch sử cần được sử dụng trong học thuật. *Thứ hai*, quan điểm về chủ thể cần được hồi phục. Trong Giáo hội học, Congar nhìn nhận xu hướng này trong việc đưa những tín hữu vào Giáo hội trong một Giáo hội học chú ý tới hiệp thông và cộng đồng (hơn là một Giáo hội học chú ý tới Giáo hội như một thiết chế), chứ không phải là chủ nghĩa cá nhân như những người theo Chủ nghĩa hiện đại chủ trương. Xuất phát từ điều đó, Congar cho rằng khi phân tích cấu trúc và đời sống của Giáo hội cần nhấn mạnh tới 4 vấn đề cơ bản: Cải tổ Giáo hội, thần học giáo dân, mối quan hệ giữa Giáo hội và thế giới, và Giáo hội học hiệp thông./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Xem: Nguyễn Năng, *Cái mới trong cách nhìn của Vaticanô II về giáo hội*, <http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/GiaoHoiVN/BaiGiangCacDC/07CaiNhinMoi.htm>, truy cập ngày 5/8/2017.
- 2 Thomas P. Rausch, S.J (2005), *Towards a truly Catholic church: An Ecclesiology for the Third Millennium*, Liturgical Press Collegeville, Minnesota, p. 25.

- 3 Gabriel Flynn (2004), *Yves Congar's Vision of the Church in a World of Unbelief*, Routledge Taylor & Francis Group, p. 1.
- 4 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Liturgical Press, p. 57.
- 5 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, p. 58.
- 6 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 59.
- 7 J. Derek Holmes và Bernard W. Bickers (2002), *A Short History of the Catholic Church*, Burns & Oates, New York, p. 287.
- 8 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 60.
- 9 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 84-85.
- 10 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 86.
- 11 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 86.
- 12 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 87.
- 13 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 88.
- 14 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 88.
- 15 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 88.
- 16 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 89.
- 17 Yves Congar (Paul Philibert dịch ra tiếng Anh) (2011), *True and False Reform in the Church*, Sđd, tr. 89.
- 18 Timothy I. MacDonald, *The Ecclesiology of Yves Congar Foundational Themes*, University Press of America, p. 207.
- 19 Timothy I. MacDonald, *The Ecclesiology of Yves Congar Foundational Themes*, Sđd, tr. 208.
- 20 Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), *Lay people in the Church*, Geoffrey Chapman, London, pp. 28-32.
- 21 Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), Sđd, tr. 45.
- 22 Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), Sđd, tr. 47.
- 23 Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), Sđd, tr. 55.
- 24 Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), Sđd, tr. 181.
- 25 Timothy I. MacDonald, *The Ecclesiology of Yves Congar Foundational Themes*, University Press of America, p. 235.
- 26 Timothy I. MacDonald, Sđd, tr. 137.
- 27 Timothy I. MacDonald, Sđd, tr. 239.
- 28 Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), Sđd, tr. 183.
- 29 Avery Dulles (2002), *Models of the Church*, Expanded Edition, Doubleday, New York, p. 28.
- 30 Avery Dulles (2002), *Models of the Church*, Sđd, tr. 41.

- 31 Rose M. Beal (2009), *In Pursuit of a "total Ecclesiology": Yves Congar's De Ecclesia, 1931-1954*, A Dissertation, for the Degree Doctor of Philosophy, School of Theology and Religious Studies of the Catholic University of America, Washington, D.C, pp. 45-46.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Rose M. Beal (2009), *In Pursuit of a "total Ecclesiology": Yves Congar's De Ecclesia, 1931-1954*, A Dissertation, for the Degree Doctor of Philosophy, School of Theology and Religious Studies of the Catholic University of America, Washington, D.C.
2. Yves Congar (translated by Donald Attwater) (1965), *Lay people in the Church*, Geoffrey Chapman, London.
3. Yves Congar (Paul Philibert translated into English) (2011), *True and False Reform in the Church*, Liturgical Press.
4. Avery Dulles (2002), *Models of the Church*, Expanded Edition, Doubleday, New York.
5. J. Derek Holmes và Bernard W. Bickers (2002), *A Short History of the Catholic Church*, Burns & Oates, New York.
6. Gabriel Flynn (2004), *Yves Congar's Vision of the Church in a World of Unbelief*, Routledge Taylor & Francis Group.
7. Timothy I. MacDonald, *The Ecclesiology of Yves Congar Foundational Themes*, University Press of America.
8. Nguyễn Năng, *Cái mới trong cách nhìn của Vaticanô II về Giáo hội*, <http://www.simonhoadalat.com/HOCHOI/GiaoHoiVN/BaiGiangCacDC/07CaiNhinMoi.htm>, truy cập ngày 5/8/2017.
9. Thomas P. Rausch, S.J (2005), *Towards a truly Catholic church: An Ecclesiology for the Third Millennium*, Liturgical Press Collegeville, Minnesota
10. <https://www.britannica.com/biography/Yves-Congar>

Abstract

YVES CONGAR'S VIEW ON THE CATHOLIC CHURCH

Besides presenting of Yves congar's biography, the article focuses on analyzing some main contents of Yves Congar's viewpoint of renewing perspective on the Church. Firstly, the viewpoint of the church not as a perfect model in relationship with the modern world. Secondly, the viewpoint of dialectical relationship between the structure and the community of the Church. Thirdly, the viewpoint of highlighting the role of lay and focusing on the community dimension.

Keywords: Yves Congar, view, Church, Catholicism.